

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓN QUẢN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **53/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 14 – 10 – 2019

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Thu Thủy

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Chí Vương  
2. Ông Trần Công Tài

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Long– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Văn Sáu – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 266/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 12/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày số 37/QĐST-HPT ngày 27/9/2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà **Lê Tiểu L**, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 13, ấp Hưng Y, xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước

*Bị đơn:* Ông **Phan Khắc Thanh Bình**, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 01, ấp H, xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trình bày và yêu cầu của bà Lê Tiểu L:*

Bà L và ông Phan Khắc Thanh Bình kết hôn năm 2006, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Bình hay ghen tuông, bài bạc, không lo làm ăn và nhiều lần đánh đập bà L. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng

3/2019 đến nay. Vợ chồng đã không còn tình cảm, không còn yêu thương nhau nên bà L yêu cầu ly hôn với ông B.

Quá trình chung sống vợ chồng 02 con chung là Phan Thị Mỹ L, sinh ngày 06/01/2007 và Phan Khắc Thanh P, sinh ngày 05/9/2012, bà L yêu cầu nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung Phan Khắc Thanh P mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đối với con chung Phan Thị Mỹ L.

Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có.

*Tại biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết ông Phan Khắc Thanh Btrình bày:*

Ông B và bà L kết hôn năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện H. Quá trình chung sống thì vợ chồng có xảy ra cãi vã, gây nhau và cũng có lần tát vợ nhưng sau đó mọi việc đều giải quyết được, riêng khoảng tháng 3/2019 do thời điểm đó ông B chưa có việc làm, chưa đi làm kiếm tiền nên vợ chồng cãi nhau nên bà L bỏ về nhà mẹ đẻ ở, ông B đã qua xin lỗi, đón vợ về nhưng bà L không chịu về. Bà L yêu cầu ly hôn ông B không đồng ý ly hôn.

Vợ chồng có 02 con chung là Phan Thị Mỹ L, sinh ngày 06/01/2007 và Phan Khắc Thanh P, sinh ngày 05/9/2012. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì ông B đồng ý giao 02 con chung cho bà L nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng theo như yêu cầu của bà L.

Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có.

*Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:*

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và kết quả xét xử tại phiên tòa nhận thấy: Nguyên đơn yêu cầu ly hôn, bị đơn không đồng ý, qua nghiên cứu hồ sơ và xem xét tại phiên tòa nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân đã không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Bà L yêu

cầu nuôi 02 con chung và ông B đồng ý giao con cho bà L nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của ông B và bà L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Lê Tiểu L khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết con chung với bị đơn ông Phan Khắc Thanh B có nơi cư trú tại xã Tân H, huyện H, nên đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Ông B được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông B.

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà L và ông B tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Lý do bà L yêu cầu ly hôn là do ông B hay ghen, bài bạc, không lo làm ăn và nhiều lần đánh đập bà L. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay, vợ chồng đã không còn tình cảm, không còn yêu thương. Quá trình giải quyết, hòa giải ông B cũng thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, ông B cũng có đánh bà L và đã sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy, mục đích của hôn nhân là việc vợ chồng yêu thương nhau, cùng chung sống và lo cho gia đình, tuy nhiên giữa bà L và ông B có nhiều mâu thuẫn, vợ chồng đã không còn chung sống cùng nhau. Tòa án đã tiến hành hòa giải theo nguyện vọng của ông B nhưng ông B lại không tham gia, không thể hiện mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng; điều này cho thấy mâu thuẫn giữa đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L.

[4] Về con chung: Bà L yêu cầu nuôi 02 con chung Phan Thị Mỹ L và Phan Khắc Thanh Ph, yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung Phan Khắc Thanh Ph mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con chung 18 tuổi và ông B đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L.

[5] Tài sản chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

[6] Nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ nêu trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:*

Tuyên xử:

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Tiểu L được ly hôn với ông Phan Khắc Thanh B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 111 do Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Bình L (nay là huyện H), tỉnh Bình Phước cấp ngày 29/9/2006 không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

**2.** Về con chung: Giao con chung Phan Thị Mỹ L, sinh ngày 06/01/2007 và Phan Khắc Thanh Ph, sinh ngày 05/9/2012 cho bà Lê Tiểu L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phan Khắc Thanh B cấp dưỡng nuôi con chung Phan Khắc Thanh Ph mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

**3.** Về án phí: Bà Lê Tiểu L chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp theo biên lai thu số 0005446 ngày 13/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Ông Phan Khắc Thanh B chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí yêu cầu cấp dưỡng.

**4. Quyền kháng cáo:** Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Thu Thủy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Công Tài      Nguyễn Chí Vương**

**Đoàn Thị Thu Thủy**